TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **88**/2024/QĐ-TA	*Long Xuyên, ngày 12 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lê Thị Bé Thu.

2. Thư ký phiên họp: Ông Trần Ngọc Ký.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 92/QĐ-TA, ngày 05 tháng 9 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Hoài T1**. Giới tính: Nam. Sinh ngày 07/5/1995. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật Giáo. Trình độ văn hóa: 7/12. Nơi cư trú: 5 khóm M, phường M, thành phố L, An Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Con ông: Nguyễn Thanh T2 và bà: Trần Ngọc T3.

T1 vắng mặt phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Tô Thanh T4 – Cán bộ Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L (Theo ủy quyền của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên: Bà Trần Yến Thương – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 27/9/2023 UBND phường M, thành phố L, tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời gian 01 năm đối với Nguyễn Hoài T1. Tuy nhiên, đến ngày 26/6/2024 kết quả thử test tìm chất ma túy T1 dương tính với Methamphetamin nên Công an phường M lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số 06/BB-VPHC, ngày 26/6/2024; cùng ngày UBND phường M ban hành Quyết định số 03/QĐ-UBND, dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với T1.

Tại biên bản ghi lời khai của Công an phường M ngày 26/6/2024 T1 thừa nhận hành vi sử dụng chất ma túy của mình. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 26/6/2024 của Trạm Y tế phường M xác định T1 dương tính với Methamphetamine.

Do T1 là đối tượng nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L có văn bản số 83/ĐN-CNBB, ngày 23/8/2024 gửi Tòa án, cùng toàn bộ hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L vẫn giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp đưa T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng.

- T: Vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Hành vi, quyết định của Tòa án, Phòng L và Xã hội trong việc xém xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính bảo đảm theo quy định của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; đề nghị Toà án chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1, thời hạn áp dụng từ 14 tháng đến 16 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của cơ quan đề nghị và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1 đảm bảo về thời hiệu và trình tự thủ tục theo quy định tại các Điều 6, 103 và 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp T1 vắng mặt lần thứ nhất không có lý do chính đáng nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15, ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Bản tường trình của T1 và biên bản lấy lời khai của Công an nhân dân phường M, thành phố L ngày 26/6/2024, T1 đều thừa nhận có sử dụng ma túy là phù hợp với kết quả xét nghiệm dương tính với chất Methamphetamine của Trạm Y tế phường M, thành phố L.

Lẽ ra trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy và bị Công an phường M lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy T1 phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân phường M theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, nhưng T1 đã không thực hiện.

T1 đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hành chính, mặc dù biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên thuộc đối tượng áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: T1 tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Về nhân thân: T1 thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017; đã từng bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đến nay lại tiếp tục tái nghiện cho thấy T1 có nhân thân không tốt.

[5] Về ý kiến của người tham gia phiên họp: Đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1 là có cơ sở.

[6] Căn cứ vào Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 105 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 24, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15, ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của T1. Để tạo điều kiện cho T1 cai nghiện tốt trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hoài T1**.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc của **Nguyễn Hoài T1** là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Nguyễn Hoài T1** được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng L phối hợp với Công an thành phố L đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- Công an thành phố Long Xuyên;
- Trưởng Phòng LĐTBXH thành phố Long Xuyên;
- Công an phường Mỹ Quý;
- UBND phường Mỹ Quý;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bé Thu